

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày 29/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Khoa và Ông Ma Văn Đủ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện VKSND huyện VN, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2021 đối với:

- Họ và tên: Đặng Văn Th; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 03 tháng 02 năm 1987; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: xóm D, xã VL, huyện DH, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Đặng Tăng Q, sinh năm 1966 và bà Đặng Thị X, sinh năm 1966; Anh chị em ruột: Gia đình có 03 người, bị cáo là con thứ 02; Vợ: Triệu Thị S, sinh năm 1991; Con: Có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(có mặt)

- **Người bào chữa cho bị cáo Th:** Ông Đào Anh Tuấn, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên, có mặt.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Trần Danh Q, sinh năm 1968, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: xóm TT, xã VL, huyện DH, tỉnh Thái Nguyên.

Người chứng kiến:

1. Ông Đồng Thanh H, sinh năm 1960, vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm TS, xã TS, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Hoàng Mạnh H1, sinh năm 1991, vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm KS, xã TS, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 08/01/2021, tổ công tác Công an xã TS làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên tuyến đường liên thôn đoạn đi qua xóm TS, xã TS đã phát hiện một nam giới đang điều khiển xe mô tô BKS 20L1-2854 đi về hướng xóm KS có biểu hiện nghi vấn, nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Khi thấy tổ công tác, nam giới này đã thả 02 gói giấy màu trắng từ tay trái xuống đường, tại vị trí dừng xe. Tổ công tác đã yêu cầu đối tượng có thực hiện hành vi, vi phạm hay cất giấu đồ vật gì vi phạm pháp luật tự giác khai báo và giao nộp thì nam giới tự nhặt 02 gói giấy (01 gói được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong đựng chất màu trắng dạng bột; 01 gói được gói bằng lớp giấy màu trắng có dòng kẻ và chữ viết màu đen bên trong đựng chất màu trắng dạng bột) vừa thả xuống đường giao nộp cho tổ công tác. Quá trình làm việc người này khai tên là Đặng Văn Th, sinh năm 1987, nơi cư trú xóm D, xã VL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên. Th khai nhận đó là ma túy loại Heroine của Th vừa mua về để sử dụng. Khi phát hiện tổ công tác, Th đã thả từ tay trái 02 gói Heroine đó xuống đất nhằm trốn tránh trách nhiệm và tẩu tán vật chứng nhưng đã bị lực lượng Công an phát hiện, tổ công tác đã niêm phong trong phong bì kín ký hiệu A1. Sau đó lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Đặng Văn T, thu giữ vật chứng trên và tạm giữ 01 xe mô tô BKS 20L1-2854, nhãn hiệu SUZUKI SMASH sau đó đưa T cùng vật chứng về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VN để giải quyết theo thẩm quyền.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng đối với 02 gói chất màu trắng dạng bột thu giữ của Đặng Văn Th được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 có khối lượng 0,109 gam, đã niêm phong vào phong bì ký hiệu M1 để làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy và loại ma túy.

Cùng ngày Cơ quan điều tra tiến hành khám xét chỗ ở, địa điểm của Đặng Văn Th, qua khám xét không thu giữ đồ vật tài liệu gì có liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 233/ KL-KTHS ngày 15/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng bột trong

phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine; có khối lượng là 0,109 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Văn Th khai nhận: Bản thân nghiện ma túy loại Heroine. Buổi sáng ngày 08/01/2021 Thành đi lấy củi tại xóm HSD, xã TS, đến khoảng 11 giờ cùng ngày Th đã gặp và mượn xe mô tô BKS 20L1-2854 của anh Trần Danh Q, sinh năm 1968, cư trú tại xóm TT, xã VL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực xóm TS, xã TS, Th đã gặp một người đàn ông không quen biết, Th hỏi người này “Có hàng không” ý nói là có ma túy bán không, thì người đó trả lời “Có”, Th nói bán cho 200.000 đồng. Th đưa cho người đàn ông này 200.000 đồng, người đó cầm tiền sau đó đưa cho Th 02 gói ma túy. Th cầm 02 gói ở tay trái mục đích mang về nhà để sử dụng. Khi Th đang trên đường quay về đến gần Nhà văn hóa xóm TS thì bị tổ công tác Công an xã TS yêu cầu dừng xe, Th đã thả 02 gói ma túy đang cầm trong tay trái xuống đường. Khi có yêu cầu, Th đã tự giác nhặt 02 gói ma túy lên và giao nộp cho tổ công tác.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSVN ngày 16 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Đặng Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện VN đã trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Đặng Văn Th từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: 01 phong bì ký hiệu M1 bên trong có 0,095gam Heroine mẫu vật hoàn trả lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M1 cũ; 01 phong bì ký hiệu V1 bên trong có vỏ bao mẫu A1 đã cũ và 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ có chữ màu đen; Trả cho anh Trần Danh Q: 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI SMASH gắn biển kiểm soát 20L1-2854 màu xanh đen cũ đã qua sử dụng số khung RLSBE49L050184809; số máy VN184809 hộp máy có chữ SUZUKI, xe có 01 gương chiếu hậu. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến phát biểu của ông Đào Anh Tuấn bào chữa cho bị cáo Th: Nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Th về tội danh như đã nêu và nhất trí với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Viện kiểm sát đề nghị. Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ và những hành vi phạm tội của bị cáo thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn và thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Từ những viện dẫn nêu trên người

bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất như viện kiểm sát đề nghị, miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo.

Bị cáo Th không có ý kiến bổ sung thêm và không tranh luận với Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố là đúng người, đúng tội.

Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản xác định trọng lượng, Bản kết luận giám định về chất ma túy. Như vậy, đã có đủ cơ sở để xác định: Hồi 11 giờ 15 phút ngày 08/01/2021, tại tuyến đường liên thôn đoạn đường thuộc xóm TS, xã TS, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên. Đặng Văn Th đã có hành vi tàng trữ 0,109 gam Heroine với mục đích để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an xã TS, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên đã phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Văn Th đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

...

c) *Heroin...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”.

Viện kiểm sát nhân dân huyện VN truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[3]. Xét tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là một loại độc dược gây nghiện khi sử dụng nó sẽ làm con người bị lệ thuộc và mất đi nhân cách, nó còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Hành vi nêu trên của bị cáo Th bị pháp luật ngăn cấm, bị xã hội lên án, do đó cần phải bị xử phạt mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo Th xuất thân từ gia đình làm nông nghiệp, khi còn nhỏ học hết lớp 6/12 sau đó nghỉ học ở nhà làm ruộng, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là đối tượng nghiện ma túy.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết buộc cách ly xã hội mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Đồng thời cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân; do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng, bị cáo thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án cần được xử lý như sau:

- 01 phong bì ký hiệu M1 bên trong có 0,095gam Heroine mẫu vật hoàn trả lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M1 cũ; 01 phong bì ký hiệu V1 bên trong có vỏ bao mẫu A1 đã cũ và 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 01 mảnh giấy màu trắng

có dòng kẻ có chữ màu đen. Đây là số vật chứng cầm tàng trữ lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI SMASH, BKS 20L1–2854 là tài sản của ông Trần Danh Q, sinh năm 1968, cư trú tại xóm TT, xã VL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên bị cáo mượn đi mua ma túy, khi cho mượn ông Q không biết Th đi mua ma túy để sử dụng do vậy HĐXX trả lại cho ông Q quản lý sử dụng.

[8]. Về nguồn gốc Heroine thu giữ của Đặng Văn Th, quá trình điều tra Th khai mua của một người đàn ông không quen biết tại lễ đường thuộc xóm TS, xã TS, huyện VN, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ.

[9]. Về án phí: Bị cáo lẽ ra phải chịu án phí hình sự sơ thẩm trong vụ án hình sự, tuy nhiên do bị cáo thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN tại phiên tòa hôm nay về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và khung hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với hành vi mà bị cáo gây ra HĐXX chấp nhận.

[11]. Xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa về hình phạt và các vấn đề có liên quan phù hợp với hành vi mà bị cáo gây ra HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Đặng Văn Th **12 (mười hai)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (08/01/2021).

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Đặng Văn Th **45 (bốn mươi lăm)** ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu M1 bên trong có 0,095gam Heroine mẫu vật hoàn trả lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M1 cũ; 01 phong bì ký hiệu

V1 bên trong có vỏ bao mẫu A1 đã cũ và 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ có chữ màu đen.

- Trả cho ông Trần Danh Q: 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI SMASH gắn biển kiểm soát 20L1-2854 màu xanh đen cũ đã qua sử dụng số khung RLSBE49L050184809; số máy VN184809 hộp máy có chữ SUZUKI, xe có 01 gương chiếu hậu.

(Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục THADS huyện VN theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Võ Nhai với Chi cục THA dân sự huyện VN, tỉnh Thái Nguyên ngày 17/3/2021).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện VN;
- Công an huyện VN;
- Chi cục T.H.A DS huyện VN;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Hương